

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21-02-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Kim Duyên;

Ông Nguyễn Quốc Thống.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Cao Thị Hồng Th, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau (xin vắng).

- **Bị đơn:** Ông Đinh Văn L, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau (xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Cao Thị Hồng Th trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Cao Thị Hồng Th và ông Đinh Văn L chung sống với nhau vào năm 1988, đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau. Khi chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên ông bà sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân cũng không hàn gắn được hôn nhân, bà Th yêu cầu ly hôn với ông L.

- Về con chung: Có 03 người con chung tên Đinh Thị Chúc L1 sinh năm 1989, Đinh Thị Thùy L2 sinh năm 1995 và Đinh Thị Nhã L3 sinh năm 2003. Do các con ông bà đã trưởng thành sống tự lập được, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 18/01/2024, bị đơn ông Đinh Văn L trình bày: Ông có nhận được giấy triệu tập dự phiên hòa giải của Tòa án, do ông làm bảo vệ ở Thành phố Hồ Chí Minh nên không thể tham gia vụ án được. Ông đồng ý theo đơn ly hôn của bà Th và không có ý kiến gì thêm, xin được vắng mặt trong tất cả các phiên tòa xử ly hôn.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Cao Thị Hồng Th và bị đơn ông Đinh Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Cao Thị Hồng Th và ông Đinh Văn L chung chung sống với nhau vào năm 1988, đến năm 2002 ông bà mới đăng ký kết hôn theo trích lục kết hôn thể hiện có đăng ký kết hôn, số vào sổ 21/2002 ngày 22/11/2002 của UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau, vì vậy quan hệ hôn nhân của ông bà được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Quá trình chung sống, theo trình bày của bà Th, ông bà bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung hay cự cãi nhau dẫn đến mất hạnh phúc, ông bà sống ly thân từ năm 2018 đến nay, bà Th yêu cầu ly hôn ông L đồng ý.

Thấy rằng, giữa ông bà sống ly thân nhiều năm, không quan tâm chăm sóc nhau, ai lo thân người đó, nếu có duy trì quan hệ hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Th, cho bà Th được ly hôn với ông L.

[2] Về con chung: Ông bà có 03 người con chung hiện nay các anh chị đã trưởng thành sống tự lập; các đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản chung và nợ thu, nợ trả: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự “*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*”, do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch nguyên đơn phải chịu, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí được khấu trừ, án phí nguyên đơn đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Hồng Th về việc xin ly hôn với ông Đinh Văn L.

Cho bà Cao Thị Hồng Th được ly hôn với ông Đinh Văn L.

- Về con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng nguyên đơn phải chịu, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0013782 ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, án phí hôn nhân nguyên đơn đã nộp đủ.

Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- UBND xã Đ (CQ đăng ký kết hôn);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Đính